

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 13-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hòa;

Bà Ngô Thị Thục;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 22/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Vi Khoa T, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1993 tại huyện Lục N, tỉnh Bắc G; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng N, xã Tân Q, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn Tân C, xã Xuất L, huyện Cao L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông con ông Vi Văn C, sinh năm 1964 và bà Long Thị C, sinh năm 1961; có vợ Đoàn Thị X, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2021, tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trần Văn H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 24/12/2021, tại khu vực trước cửa nhà số 2, đường Chu Văn A, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện Vi Khoa T có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trong bàn tay trái của Vi Khoa T 01 gói giấy màu vàng kích thước 0,7cm x 1,7cm bên trong chứa chất bột màu trắng, Vi Khoa T khai nhận đó là ma túy Heroine. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen gắn kèm sim số 0385 282 630 và 01 xe mô tô hiệu SHHOLDAR biển kiểm soát 12K2-3232.

Tại Bản kết luận giám định số 34/KL-PC09 ngày 25/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,105 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan Điều tra, Vi Khoa T khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2021 cho đến nay. Khoảng 14 giờ ngày 24/12/2021, Vi Khoa T mượn xe mô tô BKS 12K2-3232 của ông Nguyễn Văn M là chủ thầu nơi Thành đang làm việc nói là đi có việc. Vi Khoa T một mình điều khiển xe mô tô từ Thôn Tân C, xã Xuất L, huyện Cao L đến thành phố Lạng Sơn tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngõ Tùng Lâm thuộc đường Chu Văn An, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thì gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch, Vi Khoa T hỏi mua ma túy và đưa 200.000 đồng cho người phụ nữ để mua ma túy. Khoảng 5 phút sau người phụ nữ quay lại đưa cho Thành 01 gói giấy nhỏ màu vàng, chứa ma túy Heroine. Thành cầm gói giấy trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi đến nhà số 205 đường Chu Văn An, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn thì bị phát hiện bắt quả tang.

Người chứng kiến ông Trần Văn H trình khai: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/12/2021 tại đến ngõ Tùng Lâm thuộc đường Chu Văn An, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ông được lực lượng Công an mời chứng kiến việc kiểm tra 01 nam thanh niên tên là Vi Khoa T, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay trái của Vi Khoa T 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, Vi Khoa T khai đó là ma túy Heroine mua về để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Khoa T về tội Tàng trữ phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội: Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 24/12/2021, tại khu vực trước cửa nhà số 2, đường Chu Văn A, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Vi Khoa T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ khi bắt quả tang 0,105 gam ma túy Heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Vi Khoa T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị xử phạt bị cáo Vi Khoa T từ 12 tháng đến 15 tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 24/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; trả lại bị cáo 01 điện thoại động hiệu Oppo màu đen gắn sim số 0385 282 630. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt không rõ lý do nhưng đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra. Sự vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 24/12/2021, tại khu vực trước cửa nhà số 2, đường Chu Văn A, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, Vi Khoa T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,105 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Căn cứ vào Kết luận giám định số 34/KL-PC09 ngày 25/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Khoa T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có

đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng bị kết án, bị xử lý hành chính hoặc bị kỷ luật.

[9] Từ những nhận định trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 18/01/2022, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong đựng chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Oppo gắn kèm sim số 0385 282 630 đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc mô tô hiệu SHHOLDAR biển kiểm soát 12K2 – 3232 xác định là của ông Hoàng Văn M, việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy ông Hoàng Văn M không biết. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho ông Hoàng Văn M.

[12] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo ở ngõ Tùng L đường Chu Văn A, phường Vĩnh T, thành phố Lạng Sơn, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh làm rõ.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Khoa T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Khoa T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm đựng chất ma túy còn lại sau giám định; trả lại bị cáo Vi Khoa T 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo đã qua sử dụng, gắn kèm sim số 0385 282 630.

(Vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Vi Khoa T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Thanh Xuyên

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hòa

Ngô Thị Thục

Hứa Thị Thanh Xuyên

